

STT	Mã QHNS	Tên đơn vị	Dự toán						Quyết toán								So sánh (%)			
			Tổng số	Chi đầu tư phát triển (Không kể chương trình MTQG)	Chi thường xuyên (Không kể chương trình MTQG)	Chi chương trình MTQG			Tổng số	Chi đầu tư phát triển (Không kể chương trình MTQG)	Chi thường xuyên (Không kể chương trình MTQG)	Chi trả nợ lãi do chính quyền địa phương vay (2)	Chi nộp trả ngân sách cấp trên	Chi chương trình MTQG			Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau	Tổng số	Chi đầu tư phát triển	Chi thường xuyên
						Tổng số	Chi đầu tư	Chi thường xuyên						Tổng số	Chi đầu tư phát triển	Chi thường xuyên				
IV		CHI DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH	4.507.000.000	0	4.507.000.000	0	0	0	4.507.000.000	0	4.507.000.000	0	0	0	0	0	0	100%		100%
1	1144567	Phòng Văn hóa - Xã hội phường Bạch Đằng	587.000.000	0	587.000.000				587.000.000	0	587.000.000				0			100%		100%
2	1113764	Trường Mầm non Minh Tân	2.123.493.000	0	2.123.493.000				2.123.493.000	0	2.123.493.000				0			100%		100%
3	1144231	Văn phòng HĐND và UBND phường Bạch Đằng	996.507.000	0	996.507.000				996.507.000	0	996.507.000				0			100%		100%
4	1011758	Trường Tiểu học Gia Đức	800.000.000	0	800.000.000				800.000.000	0	800.000.000				0			100%		100%
V		CHI TẠO NGUỒN, ĐIỀU CHỈNH TIỀN LƯƠNG							0											
VI		CHI BỔ SUNG CỐ MỤC TIÊU CHO NGÂN SÁCH CẤP DƯỚI (3)							0											
VII		CHI CHUYỂN NGUỒN SANG NGÂN SÁCH NĂM SAU							4.844.903.287								4.844.903.287			
VIII		CHI NỘP TRẢ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN							580.400.000				580.400.000							